

Số: 21/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 342/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Ngô Văn H, sinh ngày 06/9/1986

Căn cước công dân số: 052086015315 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/8/2021.

Quê quán: phường H, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường H, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Chị Phạm Thị L, sinh ngày 17/4/1990

Căn cước công dân số: 052090014753 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021.

Quê quán: phường H, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường H, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Văn H và chị Phạm Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Ngô Văn H và chị Phạm Thị L thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Ngô Thị Kim Đ, sinh ngày 06/12/2011, sinh ngày 20/7/2013 và cháu Ngô Phạm Bảo N, sinh ngày 13/7/2017 cho anh Ngô Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ, cháu N đủ tuổi trưởng thành; giao cháu Ngô Phạm Quỳnh A, sinh ngày 20/7/2013 cho chị Phạm Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu A đủ tuổi trưởng thành; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Anh Ngô Văn H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào công quỹ Nhà nước. Anh H đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006705 ngày 18/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh G được tính trừ; còn lại hoàn trả anh H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND phường Hoài Nhơn Đông (Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyền số 01/2011 ngày 18/02/2011 tại UBND xã Hoài Hải cũ).
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Long Nhiên